

# BÀI THUYẾT TRÌNH ESSAY ESSAY

Tôi đến Việt Nam lần đầu tiên vào năm 1991. Đó là những năm đầu của những thay đổi liên quan đến thuật ngữ "Đổi Mới" (được dịch theo thuật ngữ Perestroika của Nga). Du lịch còn trong thời kỳ trứng nước, đi du lịch một mình bị rất nhiều hạn chế. Ở nhiều nơi người ta yêu cầu cái gọi là giấy phép đi tham quan. Lúc đó chỉ có cơ quan du lịch của nhà nước, khách sạn rất hiếm; khi đến vùng sâu vùng xa, tôi phải ở nhà khách của Ủy ban nhân dân địa phương. Người Việt Nam vẫn chưa quen với khách du lịch. Họ chỉ biết đến các cố vấn Nga, vì vậy nên tôi thường được gọi là "Liên Xô" hay "Nga".

Tôi bị cuốn hút ngay từ những giây phút đầu tiên bởi vẻ đẹp cảnh quan, sự tử tế và lòng hiếu khách của người dân nơi đây. Tôi nhận thấy không có sự oán giận đối với những người châu Âu hay với người Mỹ, mà còn thật sự ngược lại, nhiều người nói với tôi: "Chúng tôi mong khách du lịch Mỹ sẽ sớm tới đây" (tuy nhiên phải đến năm 1994 khi lệnh cấm vận của Mỹ được dỡ bỏ, hy vọng đó mới xảy ra). Nhìn chung, người dân có một sự lạc quan tuyệt vời về tương lai phát triển của đất nước, đặc biệt là phát triển kinh tế. Việt Nam lúc đó hầu như chỉ có quan hệ kinh tế với khối Đông Âu, đặc biệt là Nga và Trung Quốc. Tuy nhiên, do sự sụp đổ của Liên Xô, đối tác thương mại chính của Việt Nam đã không còn nữa. Đáng chú ý là sự khác biệt giữa miền Nam và miền Bắc Việt Nam. Miền Nam cho tôi một ấn tượng hiện đại với biển hiệu quảng cáo nhiều hơn, giao thông (xe máy và xe đạp) dày đặc hơn và người dân đi lại nhộn nhịp hơn. Ngược lại, miền Bắc dường như có chút tĩnh lặng, nhiều đàn ông vẫn còn đội mũ cối của bộ đội Quân đội miền Bắc.

Vào đầu những năm 1990, có rất ít lưu lượng ô tô tại Đà Nẵng. Đường phố chỉ toàn người đi xe đạp. Hầu hết các xe buýt chạy bằng đốt củi. Tại "China Beach" (ngày nay là Bãi biển Đà Nẵng) chỉ có một khách sạn từ thời chiến - ít nhất là theo như tôi nhớ. Ngoài một số ít người dân địa phương, tôi có thể tận hưởng bãi biển riêng của mình. Tại Hội An, tôi có dịp đến thăm khu phố cổ mà không hề bị chen chúc bởi bất kỳ một du khách nào. Tuy vậy một người châu Âu như tôi vẫn thu hút sự chú ý, mặc dù nơi này là một phần của chương trình thăm chính thức. Ấn tượng của tôi từ thời điểm đó là bằng cách nào mà thời gian có thể đứng yên như vậy. Tôi nhận thấy rất rõ sự phát triển về kinh tế qua những chuyến thăm tiếp theo của tôi vào năm 1992 và 1993. Lưu lượng xe ô tô tăng lên, đường phố được thắp sáng rực rỡ hơn, vô số các cửa hàng video được mở ra và các đồ chơi điện tử từ Trung Quốc được bày bán. Rất nhiều công trình mới được xây dựng, nhưng cũng là lúc nhiều ngôi nhà cổ xinh đẹp bị phá hủy.

Kể từ đó, tôi chưa trở lại Việt Nam. Nhưng qua những người thân quen thời gian gần đây có dịp tới Việt Nam, tôi được biết về sự phát triển năng động của đất nước này. Điều tôi nói ra đây nghe có vẻ ủy mị - nhưng tôi rất muốn lưu giữ mãi hình ảnh Việt Nam trong tâm trí của mình bởi nơi ấy tôi đã có một thời trải nghiệm.

HANS-PETER GRUMPE

1991, zu Zeiten der Anfänge der Doi Moi-Reformen, besuchte ich zum ersten Mal Vietnam. Der Tourismus fing gerade erst an, man konnte nur eingeschränkt auf eigene Faust im Land herumreisen, für viele Orte benötigte man noch Besuchsgenehmigungen. Es gab auch nur das staatliche Reisebüro, Hotels waren noch dünn gesät; in entlegenen Gegenden übernachtete ich in Gästehäusern der Volkskomitees. Die Menschen waren Touristen noch nicht gewohnt, man kannte bisher nur russische Berater, daher hörte ich oft, dass man mich „Lien Xo“ = „Russe“ nannte.

Ich war sofort eingenommen von der Schönheit der Landschaften und der Liebenswürdigkeit und Gastfreundschaft der Menschen. Keine Ressentiments gegenüber Europäern, aber auch nicht gegen Amerikaner - im Gegenteil: "Wir hoffen, dass auch bald amerikanische Touristen kommen" hörte ich sehr oft (erst 1994 wurde das amerikanische Embargo aufgehoben). Insgesamt herrschte ein großer Optimismus über die Entwicklung im Lande, vor allem die wirtschaftliche. Wirtschaftsbeziehungen gab es bis dahin fast nur mit dem Ostblock, vor allem Russland und China. Aber durch den Zusammenbruch der Sowjetunion war der wichtigste Handelspartner nicht mehr da. Der Unterschied zwischen Süd- und Nordvietnam war noch deutlich zu spüren. Südvietnam machte einen moderneren Eindruck, es gab mehr Reklame, der Verkehr war dichter, die Menschen bewegten sich hektischer. Nordvietnam dagegen wirkte etwas verschlafen, viele Männer trugen noch den Vietcong-Tropenhelm.

Danang hatte Anfang der 1990er Jahre nur sehr geringen Autoverkehr. Die Straßen wurden beherrscht von Fahrradfahrern. Es fuhren auch noch viele Busse mit Holzvergaser. Am „China Beach“ (heute Danang Beach) gab es, soweit ich mich erinnere, nur ein Hotel aus der Zeit des Vietnamkrieges. Den Strand hatte ich - abgesehen von einigen Einheimischen - fast für mich alleine. Hoi An konnte ich noch recht ursprünglich erleben - ohne andere Touristen. Ein Europäer erregte noch Aufsehen, obwohl Hoi An auf dem offiziellen Besichtigungsprogramm stand. Man hatte den Eindruck, die Zeit sei irgendwie stehen geblieben. Dass es wirtschaftlich voran ging, war in meinen folgenden Besuchen 1992 und 1993 deutlich zu spüren. Der PKW-Verkehr nahm zu, die Straßen waren heller beleuchtet, unzählige Videoshops wurden eröffnet, Gameboys aus China wurden verkauft. Es wurde viel neu gebaut, dafür viele schöne alte Häuser aber auch abgerissen.

Ich bin seitdem nicht mehr in Vietnam gewesen. Durch Bekannte, die vor kurzem dort waren, erfuhr ich von dem rasanten Wandel, den dieses Land erlebt. Es mag sentimental klingen - aber ich möchte Vietnam so in meiner Erinnerung behalten wie ich es damals erlebt habe.

HANS-PETER GRUMPE

In 1991 I visited Vietnam for the first time. Those were the early years of change associated with the term "Doi Moi." Tourism was in its infancy, traveling on your own was very much restricted. For many places so-called visit permits were required. There was also only the state travel agency, hotels were rare; in remote areas I stayed at guest houses of the local People's Committee. The Vietnamese people were not accustomed to tourists, yet. They only knew consultants from Russia, that's why I often was called "Lien Xo" = "Russian."

I was immediately taken by the beauty of the landscapes and the kindness and hospitality of the people. I experienced no resentment towards the Europeans or towards the Americans. It was indeed the contrary, many told me: "We hope that American tourists will show up soon," (however it wasn't until 1994 that the American embargo was finally lifted). Overall, there was a great optimism about the future development in the country, especially the economic development. Economic relations were hitherto almost exclusively with the Eastern Bloc, particularly Russia and China. But due to the collapse of the Soviet Union, Vietnam's main trading partner was no longer there. The difference between South and North Vietnam was still very noticeable. South Vietnam made a modern impression, there were more advertisement signs, the traffic was more dense and people were moving in a more hectic way. In contrast, North Vietnam seemed a bit sleepy, many men still wore the North Vietnamese Army Vietcong pith helmet.

In the early 1990s there was very little car traffic at Da Nang. The streets were dominated by bicyclists. Most of the buses were still fueled by wood. At „China Beach“ (today Da Nang Beach) there was only one hotel from the time of the war - at least as far as I remember. Apart from a few locals, I was able to enjoy the beach on my own. At Hoi An I had the chance to visit the old town without being crowded by any other tourists. A European would still draw attention even though the place was already part of the official visiting programme. My impression from that time was that somehow time was standing still. The economic progress was clearly noticeable during my subsequent visits in 1992 and 1993. The car traffic increased, the streets were more brightly lit, countless video shops had opened and Game Boys from China were being sold. There was a lot of new construction going on, but at the same time many beautiful old houses were being demolished.

Since then, I have not returned to Vietnam. Through acquaintances that were there recently I learned about the highly dynamic development of this country. It may sound sentimental but I very much want to keep Vietnam in my memory as I experienced it at that time.

HANS-PETER GRUMPE